

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:06/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24/5/2022

*“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG–TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Ngạn và bà Lê Thị Thao.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà-Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số62/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/3/2022, về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”*theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022,giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1995. Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Thôn ĐH, xã CH, huyện CG, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Chị **Vũ Thị Bích H**, sinh năm 1996. Đăng ký hộ khẩu: Thôn ĐH, xã CH, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Hiện cư trú tại thôn 1, xã EĐ, huyện EK, tỉnh ĐL.

Tại phiên tòa có mặt anh V; vắng mặt chị H (chị H có đơn xin xét xử vắng mặt).

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai và tại phiên toà, nguyên đơn anh Nguyễn Văn V trình bày: Anh và chị Vũ Thị Bích H tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Hưng ngày 14/8/2015.Sau khi cưới anh, chị vào huyện EK, ĐL làm công nhân. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó thường hay xảy ra bất hòa, mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị H không chăm sóc vun vén gia đình, bỏ bê con cái và có thái độ coi

thường gia đình anh, từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh cãi nhau. Mặc dù hai bên gia đình đã động viên, khuyên bảo nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Do vậy cuối năm 2021 anh và con trai đã về Cẩm Giàng, Hải Dương sinh sống, còn chị H vẫn làm việc ở huyện EK, tỉnh ĐL. Anh xác định cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, mâu thuẫn kéo dài và không thể cải thiện được nên anh chị đã thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng giải quyết cho anh, chị được ly hôn.

Về con chung: Anh và chị H có 1 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 17/10/2015, hiện cháu Huy đang ở với anh. Ly hôn anh đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Huy và tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp hai bên gia đình: Anh xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai bị đơn - chị Vũ Thị Bích H trình bày: Chị đã được anh V thông báo về việc nộp đơn ly hôn tại Tòa án. Chị cũng đã được nhận và biết tất cả các văn bản, thông báo của Tòa án về việc giải quyết ly hôn. Chị xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và không thể đoàn tụ. Nay anh V có đơn xin ly hôn chị cũng đồng ý. Chị nhất trí để anh V trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Gia H và đồng ý với quan điểm của anh V về việc không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp hai bên gia đình không có nên chị không yêu cầu giải quyết. Chị không có yêu cầu phản tố và có đơn xin vắng mặt tại phiên hòa giải và phiên tòa.

Tòa án cũng đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Hưng và xác minh tại Công An xã Cẩm Hưng, kết quả xác minh cho thấy: Anh Nguyễn Văn V và chị Vũ Thị Bích H có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Hưng ngày 14/8/2015. Sau khi kết hôn, anh chị đã vào huyện EK, tỉnh ĐL sinh sống và sinh được 1 con chung là Nguyễn Gia H. Đến khoảng cuối năm 2021 thì anh V và cháu Huy về ở hẳn với mẹ đẻ anh V là bà Nguyễn Thị Nụ tại xã Cẩm Hưng, còn chị H đang ở xã ED, huyện EK, tỉnh ĐL. Lý do vì sao vợ chồng anh V, chị H không còn chung sống với nhau thì địa phương không nắm được. Nay anh V xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và quan điểm như đã trình bày. Bị đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo và chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51; 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị: Quan hệ hôn nhân: **xử công nhận anh Nguyễn Văn V và chị Vũ Thị Bích H thuận tình ly hôn; Về con chung: giao cháu** Nguyễn Gia H, sinh ngày 17/10/2015 cho anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên; anh V không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con; Án phí: anh V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Văn V cư trú tại xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Chị Vũ Thị Bích H hiện đang cư trú tại thôn 1, xã ED, huyện EK, tỉnh DL. Tuy nhiên anh V và chị H đã có đơn thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng giải quyết việc ly hôn, do vậy căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm b, khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị H đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt, do vậy căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn V và chị Vũ Thị Bích H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, do vậy hôn nhân của anh, chị là hợp pháp. Tuy nhiên anh, chị chỉ chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Thực tế từ năm 2021 anh, chị đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay anh V có đơn xin ly hôn chị H cũng đồng ý. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn giữa anh V và chị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh V.

- *Về quan hệ con chung:* Anh V và chị H có 1 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 17/10/2015. Ly hôn anh, chị thống nhất giao cháu Huy cho anh V tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu Huy thành niên, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét thấy anh chị thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, đồng thời phù hợp điều kiện hiện tại của anh V và cháu Huy, do vậy có căn cứ chấp nhận.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với hai bên gia đình:* Anh Vương và chị H đều xác nhận không có và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] **Về án phí:** Anh V phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Văn V;

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn V ly hôn chị Vũ Thị Bích H.

Về quan hệ con chung: Giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 17/10/2015 cho anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên hoặc khi anh V và chị H có yêu cầu khác. Chấp nhận sự tự nguyện của anh V không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh V.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn V phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0002190 ngày 28/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Anh V đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

Về quyền kháng cáo: Anh V có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng
- Dương sự;
- UBND xã Cẩm Hưng để ghi vào sổ hộ tịch (Đăng kết hôn năm 2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thắm